

Số: 48/2021/QĐST-DS

Đ. H, ngày 07 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 5 năm 2021, về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”. Thụ lý số: 106/2021/TLST – DS, ngày 10 tháng 5 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị Thanh L.

Nơi ĐKKHKT: Thôn 7, xã Ng. W, huyện Đ. H, tỉnh K. T.

Chỗ ở hiện nay: Số nhà 01, thôn 1, xã H. M, huyện Đ. H, tỉnh K. T.

- *Bị đơn*: Bà Y Ph.

Địa chỉ: Thôn K. Kr, xã Ng. R, huyện Đ. H, tỉnh K. T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Y Ph. phải có trách nhiệm trả cho bà Phạm Thị Thanh L số tiền 120.000.000 đồng (*Một trăm hai mươi triệu đồng*). Các bên thoả thuận trả làm 2 lần:

- Lần thứ 1 vào ngày 30/1/2022 với số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*).

- Lần thứ 2 vào ngày 30/01/2023 với số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*).

Đến hạn trả nợ theo thỏa thuận mà bà Y Ph không trả số tiền nêu trên mà bà Phạm Thị Thanh L có đơn yêu cầu thi hành án thì bà Y Ph còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 3 Điều 144; khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 3; Điều 6; điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bà Y Ph nhận chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm là: 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng).

Hoàn trả lại cho bà Phạm Thị Thanh L số tiền 3.375.000 đồng (Ba triệu ba trăm bảy mươi lăm ngàn đồng), tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm mà bà Phạm Thị Thanh L đã nộp theo biên lai số: AA/2016/0005301 ngày 10/5/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ. H, tỉnh K. T.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa cấp cao Đ.N;
- Tòa án tỉnh K. T;
- Viện kiểm sát huyện Đ. H;
- Chi cục THADS huyện Đ. H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quách Văn N